

Bố Ráp Vườn Lan

ORCHID FEVER (The Orchid Raids)

Nguyên tác: Orchid Fever của Eric Hansen

Vào cuối tháng 2 năm 1988, một buổi sáng mùa Đông lạnh lẽo có những lớp bụi tuyết lất phất rơi trên Fallersleben, một thành phố cổ của Đức. Khi ánh nắng bắt đầu tràn ngập bầu trời, là lúc Bosha Popow len lỏi trên các lối đi trong chiếc nhà kính lạng lẽ săn sóc các cây lan. Cửa sổ mở toang và một đám người bận sắc phục, vũ trang với súng 9 ly và súng liên thanh ủa vào. Một vài người dẫn theo những con chó nghiệp vụ y như là thời kỳ của đoàn quân áo nâu tung hoành tại Đức (*Brownshirts giống như Hồng vệ binh của cộng sản Trung hoa*)...

Bosha kể lại rằng:

“Tôi không thể tưởng tượng rằng những kẻ vũ trang này lại là những cảnh sát và nhân viên quan thuế Đức. Đứng yên trong đám hoa lan, thoạt tiên tôi nghĩ rằng họ là những diễn viên của một đoàn điện ảnh nào đó đã đến lộn chỗ, nhưng họ lại hành động như là để đàn áp một vụ không tặc. Ba trong bốn người là nhân viên của CITES ở Frankfurt cùng với tiến sĩ Phillip Cribb, thảo mộc gia của vườn Thảo Mộc Kew, người đã tới thăm vài tuần lễ trước. Ông ta nói với tôi rằng muốn xem những cây lan hài với mục đích riêng tư và hôm nay lại đến để tịch thu những cây đó. Trong cuộc khám xét, Cribb và cộng sự viên là Ed de Vogel từ vườn Thảo Mộc Leiden đi lên, đi xuống chỉ chỗ cây này, cây kia là bất hợp pháp.”

Bosha vừa nói vừa lắc đầu:

“Nhìn bọn họ tàn phá cây cối, tôi không thể nào chịu nổi, y như một con gà bị cắt mắt đầu khi nhìn thấy nhưng cây lan yêu quý của tôi bị vấp vào một đồng. Vợ tôi liền điện thoại cho tiến sĩ Braem, ông ta vội vàng lái xe 5 tiếng qua cơn bão tuyết để giúp tôi làm nhân chứng về hành động thô bạo của cảnh sát. Ngày hôm sau tất cả các cây lan trong nhà kính đều được chất lên một chiếc xe tải không có lò sưởi và chở đi trong cơn bão tuyết mịt mù.”



Theo tài liệu của tòa án, tất cả có 7,658 chậu, nhưng có nhiều chậu trồng tới 4-5 cây, cho nên tổng số có thể lên tới 17,000 cây, trị giá trên \$300,000. Nhiều cây bị Cribb và de Vogel nhận diện sai lầm và Bosha không bao giờ nhìn thấy những cây lan đó nữa. Nhiều cây bị chết vì thiếu chăm sóc ở vườn cây tại Frankfurt hay tại Braunschweig. 17,000 cây lan hiếm quý là một con số rất lớn bỗng nhiên biến mất và sau đó nghe nói chúng xuất hiện ở các vườn lan thương mại ở Anh Quốc, Đức, Hòa Lan, California và đâu đó nữa...

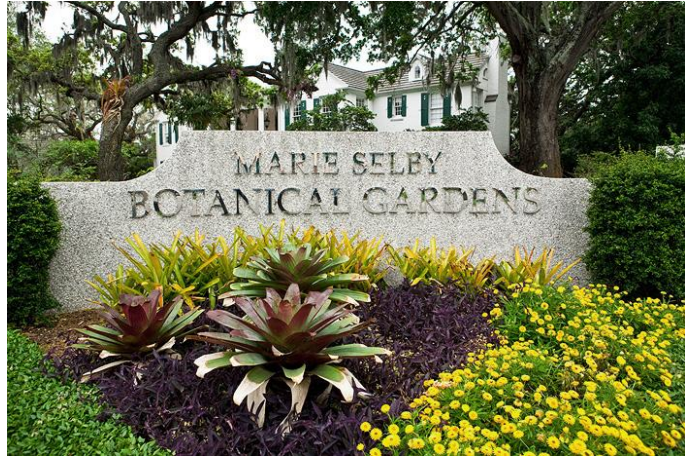
Ngay tại Hoa Kỳ và Âu Châu những cây lan bị tịch thu, thường được đưa vào những vườn lan thương mại đã được chỉ định như là một trung tâm cứu nạn (rescue center). Các vườn thảo mộc thường bị tiếng xấu là những nơi tồi tệ, khó lòng có cây nào còn sống sót. Những trung tâm cứu nạn này thường do những tổ chức bất vụ lợi được nhiều người yêu cây cỏ, tình nguyện đến nuôi dưỡng những cây lan. Nhưng trong giới hoa lan đều biết rằng những cây lan bị tịch thu được đưa vào trung tâm cứu nạn sẽ bị các chức quyền tặng cho bạn bè, nơi bán lan hay viện thảo mộc nào đó và nếu còn sẽ tùy thuộc vào trung tâm mặc tình định đoạt.

Một thí dụ là vào năm 1989, Kerry Richards, chủ nhân vườn lan Limerick Inc. ở Florida, nhận được một số cây lan Paphiopedilum và Dendrobium thuộc danh sách số II, gửi tới với đầy đủ giấy phép của CITES, hóa đơn, giấy kiểm dịch (Phytosanitary certificate). Mấy tháng sau, Richards dự tính sẽ đem vài cây có hoa đi dự thi tại Hội Hoa Lan Newberry Orchid Show ở Anh Quốc vào cuối tháng 8. Richards làm đơn xin phép US CITES để xuất cảng những cây này và khi Ban Tổ chức hội hoa lan xin CITES ở Anh Quốc nhập cảng lại bị bác đơn vì lý do tất cả các cây lan hài này đều bị coi như là bất hợp pháp bởi vì CITES Trung Quốc chưa hề cấp giấy phép nào cả.

Richards liên lạc với Sở Cá và Thú Hoang Dã Hoa Kỳ (US Department of Fish and Wildlife) để xin chứng nhận là đã có giấy phép hợp lệ. Giữa lúc đó, có phái đoàn của Sở Kiểm Lâm Trung Quốc cũng đang viếng thăm. Họ cho biết rằng chi nhánh CITES ở Quảng Đông không có quyền cấp giấy phép xuất cảng hoa lan. Richards liên lạc với văn phòng chính của CITES ở Geneva để biết rõ về chuyện này. Họ xác nhận CITES ở Quảng Đông, chi nhánh ở Quảng Châu, là một trong 5 cơ quan được quyền cấp giấy phép.

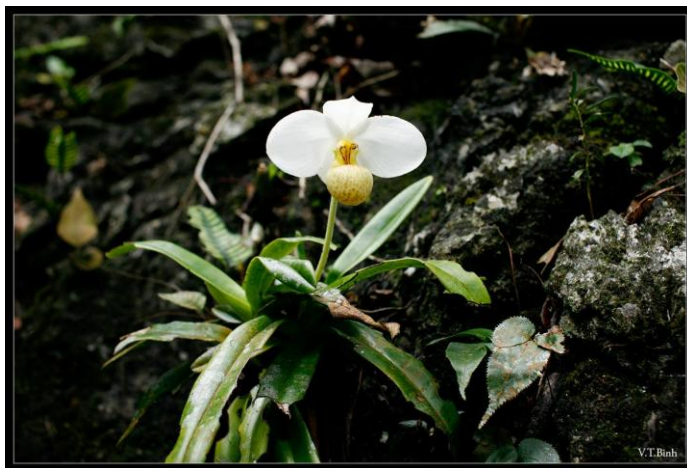
Kết cuộc, Richards không được phép mang lan đi dự thi ở Anh Quốc và đến ngày thứ Sáu, 2-10-1989, bị 2 nhân viên Sở Cá & Thú Hoang Dã Hoa Kỳ tới thăm. Dean Freeman, một nhân viên bảo Richards rằng mặc dầu có giấy phép nhập cảng, nhưng giấy này đã bị sửa đổi cho nên cây sẽ bị tịch thu. Nhưng lạ thay, chỉ có những cây lan hài bị tịch thu, còn các cây Dendrobium họ không thèm ngó tới. Ngày thứ Hai sau đó, tất cả các cây lan hài đều được đưa vào danh sách số I.

Những cây lan bị tịch thu được đưa tới vườn cây Marie Selby Botanical Nursery tại Sarasota, Florida, và một số được phân chia cho các nhân viên, được rao bán hay cho các vườn thảo mộc khác. Một số khác được gửi tới vườn Lankester Jardin ở Costa Rica. Một nhân viên của Marie Selby, không muốn tiết lộ danh tính, đã xác nhận chuyện này với tôi rằng họ không có đủ phương tiện để trông nom những cây lan này. Họ chỉ muốn tiếp nhận vài cây để cấy giống chứ không muốn là nơi nuôi dưỡng những cây có dính líu đến những âm mưu đen tối ở phía sau. Các vườn lan địa phương và những người chơi lan tài tử đều có thể mua những cây lan này và ngay cả Richards cũng có thể mua lại những cây của mình đã bị tịch thu.



Câu chuyện chưa dừng lại ở đây. Ngày 13-11-1989, tờ Sarasota Herald-Tribune với một tựa đề nóng bỏng đã loan tin về chuyện vườn lan Limerick Inc. đã buôn lậu những cây lan từ Trung Quốc vào Florida. Tin trên cho biết: Larry Pardue, Giám đốc vườn Marie Shelby, giải thích rằng những cây lan này đã được canh giữ rất nghiêm ngặt vì sau cuộc bố ráp người ta thường tìm cách lấy lại. Sau đó chuyện này lại được loan truyền trong Hội Hoa Lan Hoa Kỳ vì có một cuộc gây quỹ cho trung tâm cứu nạn tại Marie Shelby. Nực cười thay, trước khi bị khám xét, Kerry Richards có tặng cho Marie Shelby mấy cây lan và sau đó họ lại phủ nhận tin này. Nhưng bà Ethel Goldberg, một giám khảo của Hội Hoa Lan Hoa Kỳ, đã xác nhận chuyện Kerry Richards nhờ bà mang lan tới Marie Shelby vì bà cũng mang lan tới tặng.

Trở về chuyện vườn lan Popow, những cây lan sau đó đã biến mất trong cơn bão tuyết. Trước cuộc bố ráp vài tuần, một số lan Hải của Trung Quốc đã được Gerr Röllfe, Phó Chủ tịch Hội Hoa



Paphiopedilum emersonii

Lan Đức Quốc, đã mua cùng với một số lan Hải đẹp nhất vườn lan Popow với giá \$12,000 Đức mã, trong số đó có những cây lan Hải *Paphiopedilum micranthum*, *Paph. emersonii*, *Paph. malipoense* và *Paph. armeniacum*. Những cây lan này được giao tới tư gia của Röllke tại thành phố Bielefeld, cách xa vườn lan Popow chừng 2-3 giờ lái xe. Vào năm 1988, ở Vân Nam, Trung Hoa giá bán chỉ chừng \$10 một cây ở chợ Côn Minh, nhưng rất hiếm ở Đức và các nơi khác cho nên giá rất đắt và được nhiều người tìm kiếm.

Trong khi những cây lan của Popow bị phạm tội thì cây *Paphiopedilum micranthum* được Röllke mới mua của Popow lại được giải thưởng Best of Show (đẹp nhất trong cuộc thi) và nhiều phần thưởng dành cho việc trưng bày. Cuộc thi này diễn ra trước sự hiện diện của các quan chức CITES Đức Quốc, nhưng chẳng ai thêm hỏi rằng những cây lan này có hợp pháp hay không?

Năm 1999, ngẫu nhiên tôi gặp Herr Röllke tại Đại Hội Hoa Lan Thế Giới tại Vancouver, hỏi ông ta về cây lan được giải thưởng nói trên. Ông ta nói là những cây của ông được quá nhiều giải nên chẳng còn biết cây này là cây nào. Khi hỏi về việc ông là Phó Chủ Tịch hội hoa lan của Đức mà tại sao sau khi bố ráp vườn lan của Popow, ông lại không nộp những cây lan mua được cho nhà chức trách, ông vội vã trả lời là không còn nhớ gì cả.

Với tội danh buôn lậu hoa lan, Popow bị kết án 2 năm tù giam và \$750,000 Đức mã, như vậy rõ ràng là nhà chức trách muốn cho Popow bị khánh kiệt và đóng cửa vườn lan của ông ta. Vụ án này kéo dài từ năm 1988 đến tận 1992. Kết cuộc Popow không phạm một tội danh nào cả nhưng vẫn bị phạt \$10,000 Đức mã vì ông ta không nhận tội. Mặc dầu kết cục như vậy nhưng hàng trăm cây bị nhận dạng sai lầm chẳng bao giờ được hoàn trả và chủ nhân chẳng hề nhận được một đồng tiền bồi hoàn phí tổn.

Việc khám xét vườn lan của Popow không phải là duy nhất, những cuộc bố ráp tương tự đã diễn ra khắp nơi: Bỉ, Pháp, Hòa Lan, Anh Quốc, Canada, Hoa Kỳ và nhiều nơi khác nữa. Boshia nói: “*Thực là ngây ngô nếu nói rằng những cây lan của chúng ta không có cây nào lấy về từ rừng cả và nếu không có người lấy về làm sao chúng lại có mặt tại đây được?*”

Khi bước vào bất cứ một vườn thảo mộc nào có tiếng trên thế giới, chúng ta đều thấy có những cây lan được mang về từ rừng. Điều khác biệt là những cây của chúng ta và cây của họ là bỗng dưng có một nhóm người xếp những cây lan Hải và những cây hiếm quý vào danh sách số I của CITES làm cho những cây của các vườn này bỗng dưng trở thành hợp lệ, còn của chúng ta thành bất hợp pháp. Bạn có biết những cây lan này đến từ đâu không? Tất cả cùng đến từ một nguồn cung cấp, nhưng những vườn thảo mộc lớn vẫn có đặc quyền sở hữu những cây lan rừng hiếm quý. Tự nhiên tất cả những người chơi lan chúng ta bị nhà chức trách sách nhiễu đến tận cùng mặc dầu công việc của chúng ta vẫn vậy, nhưng luật lệ thay đổi và bỗng dưng chúng ta trở thành tội phạm.



Paphiopedilum sandsonianum

Popow cho rằng: “Việc buôn lậu làm cho giảm thiểu số lượng cây ở thiên nhiên là không đúng. Đa số những người bị buộc vào tội ‘buôn lậu hoa lan’ chỉ là những người chơi lan tài tử đi du lịch, khi trở về họ mang một vài cây lan cho bộ sưu tập của họ hoặc một vài cây để bán. Trên thế giới thiếu gì những người giàu có, họ sẵn sàng bỏ một số tiền lớn để mua nhưng cây hiếm lạ. Tôi đã gặp biết bao nhiêu người từ Tokyo, Hong Kong, Zurich, London, Frankfurt, Chicago, Los Angeles và Sydney. Họ khoe với tôi bộ sưu tập hoa lan của họ phần lớn chỉ để ở trên cửa sổ, và hãn hữu lắm mới có chiếc nhà kính chỉ bằng chiếc phòng ngủ nhỏ. Hiện nay người trồng lan giàu có rất ít. Thử hỏi cây lan hài *Paph. sanderianum* với giá bán khoảng \$600 một nhánh, một cây thường có 3-4 nhánh. Như vậy liệu một năm họ có thể bán 100 cây với giá này hay không? Như vậy việc buôn bán lan rừng có gì là đáng kể.”

Với sự hiểu biết rộng rãi, Boshia cũng cho tôi biết một vài con số ước tính của thị trường nước Đức như sau:

“Nước Đức với dân số 86 triệu và mỗi năm chỉ bán được tối đa khoảng 15 cây *Paphiopedilum rothschildianum* và 15 cây *Paph. sanderianum* mà phần lớn được dùng trong việc lai giống. Con số đó có ảnh hưởng gì đâu tới số cây còn ở ngoài thiên nhiên? Hơn nữa mỗi năm lại có thêm những cây tốt đẹp hơn vừa được cấy giống tại các vườn lan thương mại sẽ làm cho nhu cầu giảm bớt mau lẹ.”

Boshia giải thích: “Không thể nào tung ra thị trường 500 cây *Paphiopedilum stonei* với hy vọng bán được giá cao. Theo luật cung cầu, cây *Paph. hookerae* vào năm 1970 giá bán tới \$3,000 bây giờ một cây tốt hơn chỉ còn trên dưới \$50 vì giá chỉ xuống chứ không lên. Hãy cho các vườn lan mười năm nữa, tất cả các cây lan Hài cũng như các cây lan hiếm quý sẽ được họ trồng ra từ hạt.”



Paphiopedilum hookerae

Những người Âu Châu thường hay nhập lậu hoa lan qua ngã Tiệp Khắc và Ba Lan vì 2 nước này không gia nhập tổ chức CITES. Nếu bạn cần có cây lan nào đó, hãy yêu cầu người bán gửi đến một trong 2 nơi, rồi bạn sẽ lái xe tới mang về. Đài Loan là nơi tốt nhất để “Rửa cây” vì không được Liên Hiệp Quốc công nhận là một quốc gia, họ cũng chẳng là thành viên của tổ chức CITES cho nên Đài Loan là nơi tụ tập nhiều cây lan từ mọi nơi trên thế giới. Khi lan được gửi đi không phải là vào lúc có hoa cho nên họ không cần phải có giấy tờ của CITES và họ chỉ đổi tên cây lan là xong việc.

Hôm tôi đến vườn lan, Popow có mời nhiều người tới uống trà, ăn bánh và nghe ông ta nói chuyện trong 2 giờ. Những người này không muốn tên họ được nêu ra, nhưng đã cho tôi biết về nhân viên hữu trách đã đối xử với họ ra sao. Một bác sĩ nhãn khoa vào tuổi trung niên kể rằng: “*Trước mặt các bệnh nhân, họ lục tung các ngăn kéo để tìm chứng cứ cho việc buôn lậu hoa lan, nhưng làm gì có và may mắn thay họ không lấy các hồ sơ tính tiền khám bệnh của tôi.*”

Một thầy giáo bị những nhân viên có võ trang lôi ra khỏi lớp học, ông ta xin dừng còng tay trước mặt học trò và bị dẫn về nhà để tịch thu chỉ có 7 cây lan. Vụ này không có án xử, nhưng cây không được hoàn lại và không biết thầy giáo này đã giải thích ra sao với ban Giám hiệu và học trò về vài cây lan sưu tập.

Sau buổi tiệc trà, bác sĩ Braem và tôi lái xe đến miền bắc nước Đức, qua nước Bỉ và đến Hòa Lan. Cứ qua mỗi vườn lan, tôi lại nghe những chuyện sách nhiễu, phạt vạ và tịch thu hoa lan tương tự như nhau. Các nhà trồng lan đều có chung một cảm tưởng rằng hành động của nhà chức trách là muốn tận diệt việc buôn bán hoa lan quốc tế. Theo Bruce Weissgold, một nhà chuyên môn làm việc với Sở Bảo Vệ Cá - Thú Hoang Dã, thú nhận rằng: “*Không một ai thu thập được con số đích thực về hoa lan thế giới. Không có một dữ kiện chứng minh rõ về nơi chốn cũng như số lan hiện có ngoài thiên nhiên, làm sao có thể biết rằng bao nhiêu cây sẽ có ảnh hưởng tới giống lan đó?*” Con số phỏng đoán không thể nào tin được, mà lại căn cứ vào đó để đặt ra kế sách thi hành thực là quá chủ quan và thiên vị.

Theo bản thống kê của World Conservation Monitoring Centre ở Cambridge từ năm 1987-1994, tôi thấy con số những cây lan Hải *Paphiopedilum sanderianum* được cấy giống nhân tạo như sau:

Năm 1987: khoảng 550 cây.

Năm 1988: khoảng 1,500 cây.

Từ năm 1988-1992 chỉ còn có vài trăm cây, mỗi năm trung bình có khoảng 300 cây. Không một ai ghi chép về những cây nhập cảnh hợp pháp hay nhập lậu hàng năm cả, tôi cho rằng con số nhập lậu chỉ là một số rất nhỏ. Người ta cũng phỏng đoán rằng những cây lan Hải *Paph. sanderianum* nhập lậu chỉ vào khoảng vài chục cây mỗi năm thì làm sao có ảnh hưởng đến giống lan này chứ?

Mặc dầu việc không có thống kê về những cây lan hiếm quý, CITES vẫn cố làm giảm bớt việc buôn bán bằng cách khó khăn trong việc cấp giấy phép, việc bố ráp và tịch thu tại vườn lan Popow và các vườn lan khác đã gây ra một áp lực nặng nề cho những vườn lan thương mại, cho những người chơi lan vì nguồn cung cấp bị cạn kiệt. Tôi đã tiếp chuyện cả trăm người trồng lan, chơi lan và thảo mộc gia, không một ai đồng ý với phương thức bảo vệ này cả. Họ đều nghĩ rằng dù cho 20 năm hạn chế việc nhập cảnh và 10 năm bố ráp các vườn lan cũng chẳng giúp gì cho việc bảo tồn hay nghiên cứu về lan. Trái lại việc này chỉ làm cho việc nghiên cứu khó khăn vì không có cây làm mẫu.

Vài tháng sau khi cùng với Tiến sĩ Braem đi thăm các vườn lan, tôi gặp tiến sĩ John H. Beaman, Giám đốc viện sinh thái (Institute of Biodiversity) ở Mã Lai. Ông là tác giả cuốn “Thảo mộc của Mount Kinabalu” ở về phía đông của tiểu bang Sabah, Mã Lai, nơi tôi đã sống nhiều tuần lễ. Nơi đó có nhiều cây hiếm lạ như: *Paph. rothschidianum* và nhưng cây bắt ruồi *Nepenthe rajah* và *N. edwardsiana*. Tiến sĩ Beaman và tôi có nhiều bạn bè chuyên về thảo mộc ở Borneo. Khi hỏi ý kiến của ông về CITES, ông nói:

“Rất đáng tiếc những luật lệ này chỉ làm khó cho các nhà trồng lan thương mại, những nhà nghiên cứu và dân chơi tài tử mà thôi. Những kẻ gian manh thiếu gì cách để chuyển vận lậu các cây lan. CITES chẳng có thể làm gì để kiểm soát nhu cầu mà chỉ làm cho giá những cây được người ta ưa chuộng lên cao thôi.”

Những nhà trồng lan thương mại đều tránh xa những luật lệ của CITES bởi vì họ nhận thấy rằng việc buôn bán những cây lan được họ cấy giống hay lai giống không có gì ảnh hưởng đến việc bảo vệ cây lan cả. Tôi cũng nhận thấy rằng việc báo chí loan truyền nhưng vụ bắt bớ và danh sách những cây cần được bảo vệ chỉ làm cho nhu cầu tăng lên, như vậy giá cả của thị trường chợ đen lại tăng cao thêm. Những nhà thực vật có tiếng tăm và các nhà trồng lan thương mại đều cho rằng muốn ngăn ngừa việc tàn phá lan rừng là nên cấy giống cho thật nhiều để cho giá bán hạ xuống.

Popow cũng cho hay là sau khi tòa xét xử, việc buôn bán của ông lại khá hơn, bởi vì dân chơi lan đổ xô đến mua những cây lai giống hoặc nguyên thủy và khi họ trả giá Popow lại nói đùa rằng cây này là bất hợp pháp và họ phải trả giá cao hơn.

Vườn lan cuối cùng chúng tôi đến thăm là Orchideeën Wubben ở phía bắc Utrecht, nước Đức. Chủ nhân vườn lan này là Koos Wubben, người có những cây lan đẹp và nổi tiếng “anh dũng” vì đã bị bắt ở phi trường Shiphol, Amsterdam, vì những cây lan Costa Rica quẩn ở trong người. Koos nói: *“Khi họ bắt được tôi với những cây lan dẫu trong người, tôi chỉ nhún vai và theo họ, họ chụp ảnh tôi bị lột trần với những cây lan buộc vào chân, tôi còn gì để phân trần nữa.”*



Paphiopedilum rothschidianum



Nepenthe rajah

Trong bữa ăn trưa Koos cho chúng tôi biết rằng: “*Mỗi năm tôi đều đến Costa Rica để mua lan và tôi có rất ít thì giờ, mà việc xin được giấy phép xuất cảng và giấy phép nhập cảng ở Hòa Lan có thể mất tới 10 tuần. Họ khuyên tôi nên xin giấy phép trước khi đi Costa Rica, nhưng tôi đi để tìm những cây lan mới lạ, khi chưa tới làm sao tôi biết sẽ mang về những cây lan nào?*”

Koos Wubben kể rằng một vài chuyên gia của CITES có nhiệm vụ kiểm soát cây lan thường hay đòi hỏi thủ tục “*Đầu tiên*” và thủ tục này lại cao giá hơn rất nhiều và khi số lan càng nhiều lại càng đòi hỏi việc kiểm soát được nhanh chóng hơn. Đây là một chuyện nghiêm trọng ở Brazil và các quốc gia khác. Nếu đã phải hối lộ, tại sao tôi lại phải cần có giấy phép hợp lệ và vì quá tức giận nên tôi đã buộc cây vào người rồi ra phi trường. Khi biết tôi không chịu nộp tiền trà nước, nên quan thuế ở Amsterdam được thông báo và tôi đã bị bắt. Koos thú nhận là đã mang lậu 90 cây lan nhỏ, do nhà vườn cấy ra từ hạt nhưng không phải là giá tới \$2,000 một cây như báo chí địa phương đã loan tải.

Sau bữa cơm trưa tiến sĩ Braem chở tôi ra ga xe lửa để trở về Paris, nơi tôi sẽ thông thả viếng thăm bè bạn và đánh máy những câu chuyện tôi đã được các nhà trồng lan ở Âu Châu cho biết.

Tại Paris, tôi quyết định đến thăm vườn lan của Marcel Lecouple ở thành phố Boissy Saint-Leger. Marcel đã vào tuổi 80 nên việc điều hành vườn lan hàng ngày do cô con gái Geneviève và cháu gái Isabelle phụ trách. Họ cùng nhau điều khiển vườn lan lâu đời và danh tiếng nhất thế giới về lai giống. Vườn lan mở cửa hàng ngày và tôi muốn được xem bộ sưu tập những cây *Paphiopedilum delenatii* nổi tiếng này. Năm 1913, một sĩ quan Pháp đã mang về Paris một khóm lan từ Bắc Việt. Khóm lan này được ông Delénat nuôi trồng, ông này là quản đốc vườn cây của lâu đài Saint-Gemain-en Laye và sau này là Vườn Thảo Mộc ở Saint Cloud. Vào năm 1925, vài nhánh lan này được tặng cho khu nhà kính của Museum of Natural History ở Paris và một nhánh được gửi tới vườn lan của Marcel Lecouple. Tại đây họ đã gieo hạt ngay trên chậu của cây lan mẹ và sau đó đã gia tăng việc sản xuất theo phương pháp cấy tại chỗ do họ đã tìm ra. Với phương cách này, Lecouple đã nuôi trồng và sản xuất ra những cây *Paph. delenatii* trên một nửa thế kỷ. Cây lan này tưởng rằng không còn tồn tại ở ngoài thiên nhiên nữa, nhưng đến năm 1933, người ta lại tìm thấy ở Việt Nam và có mặt khắp nơi trên thị trường quốc tế, như vậy đã chứng tỏ rằng CITES không có khả năng điều hành việc xuất cảng và nhập cảng những cây lan hiếm quý.



Paphiopedilum delenatii

Điều quan trọng nhất là vườn lan Lecouple đã tìm ra phương pháp cấy mô các cây lan cho thương trường quốc tế. Vườn lan này đã dẫn đầu thế giới trong việc lai giống những cây *Odontoglossums*, *Paphiopedilums*, *Brassocattleyas*, *Miltonias*, *Phalaenopsis* và những cây *Cattleyas* pha giống trắng hay vàng. Trước Đệ nhất thế chiến thứ nhất, họ đã nhập cảng những



Phalaenopsis rimestadiana

cây Hồ Điệp từ Indonesia như: *Phalaenopsis amabilis*, *Phal. stuartiana*, *Phal. rimestadiana*, và *Phal. schilleriana*. Việc nhập cảng những cây lan này đã sản xuất ra biết bao nhiêu cây Hồ Điệp hoa trắng hiện hữu.

Trên 100 năm qua, gia đình nhà Lecouple đã là cột trụ cho việc nghiên cứu, lai giống và bảo tồn nhưng cây lan nguyên giống, thế mà những điều xảy ra cho họ vào năm 1991 đã làm cho ai nấy phải bàng hoàng xúc động.

Marcel kể lại như sau:

“Năm 1989, Isabelle mua 5 cây lan *Paphiopedilum* nguyên giống ở Hội Hoa Lan Les Floralis tại Nantes, cứ 5 năm mới tổ chức một lần. Người bán là Kabukiran, một nhà trồng lan ở Phi Luật Tân, với một giá rẻ mạt vì giấy tờ mang lan trở về Phi quá rắc rối. Sang năm sau, những cây lan này bị liệt kê vào danh sách số I của CITES. Việc mua bán có hóa đơn hợp lệ và chúng tôi không yêu cầu phải có giấy phép. Khi mang lan đến bán, Kabukiran có trình cho quan thuế Pháp và những nhân viên này có mặt tại hội Hoa lan cho nên chúng tôi cho rằng chuyện này là hợp pháp.”

Hai năm sau, một cô gái đến thăm vườn lan, và cho biết rằng cô là một sinh viên của Museum of Natural History ở Paris. Cô không cho biết tên và nói rằng cô muốn xem bộ sưu tập lan Hải của vườn lan. Khi thấy những cây lan đã mua từ Kabukiran, cô hỏi những cây này từ đâu tới? Marcel không biết rõ nên trả lời là để ông hỏi con gái hay cháu mới biết được. Cô gái này sau đó cũng đi thăm một vài vườn lan khác quanh vùng và Marcel được biết rằng cô này là Blaise DuPuy, vợ của David DuPuy làm việc cho vườn Thảo Mộc Kew và cũng là đồng tác giả cuốn *The Genus Cymbidium* với người bạn học Phillip Cribb.

Marcel tiếp theo: “Nhân viên quan thuế Pháp tịch thu khoảng 400 cây lan. Những cây lan này được gửi tới Vườn Thảo Mộc ở Nancy để rồi này chết dần chết mòn. Có những tin đồn là một số cây lan này được bán hay đổi chác nhưng không biết rõ ra sao.”

Isabelle mở ngăn kéo cho tôi xem một số giấy tờ. “Này ông hãy xem những tờ báo này !” Đây là một trang giấy cắt ra từ tờ Evening Post xuất bản tại New Zealand đã loan: “Quan thuế Pháp chỉ tịch thu có 400 cây mà khi tin sang tới phía bên kia của địa cầu đã tăng lên tới 2,000 cây, gồm có 22 cây gần bị tuyệt chủng và 3 cây đã tuyệt tích. Nhân viên quan thuế bảo nếu chúng tôi chịu

nộp phạt 99,000 quan và cây bị tịch thu, án tòa sẽ được hủy bỏ. Chúng không chịu, năm 1993, họ lại đòi tới 419,000 quan và cây được trả lại. Chúng tôi cãi lại rằng nhiều người và chính vườn thảo mộc cũng mua cây của Kabukiran mà sao chỉ có chúng tôi bị buộc tội? Nếu cần phải có giấy phép của CITES tại sao quan thuế ở Nantes lại không đòi hỏi và Kabukiran không hề bị phiền nhiễu. Nhưng sách báo về hoa lan trên thế giới từ New Zealand, England, Canada và Hoa Kỳ đều gọi chúng tôi là kẻ buôn lậu hoa lan. Thực là vô lý, chúng tôi là những người sản xuất ra lan chứ không phải là kẻ buôn lậu, chúng tôi sản xuất ra 150,000 cây lan mỗi năm.”

Isabelle cho biết mẹ cô, Geneviève, điện thoại cho ông J.B. Dumont, Chủ tịch quỹ World Wilfe Fund ở Paris vào ngày 5-1-1995, nhưng người thư ký không cho gặp và nói sòng: *“Chúng tôi không muốn nói chuyện và chỉ muốn tiền để làm gương cho thôi!”*

Geneviève và Isabelle lại ra tòa vào 22-2-1995. Giám đốc quan thuế Pháp đòi tăng tiền phạt lên tới 1,200,000 quan và quỹ World Wildlife đòi thêm 60,000 quan nữa. Quá choáng váng vì số tiền này, Isabelle cãi rằng nếu sở hữu 300 gr bạch phiến và 30 ký cần sa thì cũng chỉ bị phạt có 300,000 quan mà thôi. Kết cục tòa hủy bỏ số tiền World Wildlife đòi hỏi và hoãn xử đến một ngày khác. Ngày 30-5-1995, gia đình Lecouple đồng ý chịu phạt 60,000 quan và không đòi lại những cây bị tịch thu họ đã mua từ 6 năm trước với giá tổng cộng là 26,875 quan.

Khi từ giả tôi nói đùa: *“Xin cảm ơn quý vị đã cho tôi xem bộ sưu tập lan Hải Paphiopedilum delenatii xinh đẹp.”* Isabelle trao cho tôi một phong bì đầy những bản sao của tòa án. Bắt tay Marcel, bước xuống đòi đi tới ga xe lửa, tôi nhận thấy rằng sẽ phải tới thăm vườn Thảo Mộc Hoàng Gia Kew để biết thêm ...

HLVN